

Số: 97/KH-UBND

Kinh Môn, ngày 07 tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Căn cứ Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 1110/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thống nhất chỉ đạo các phòng, ngành và địa phương trong việc tổ chức quán triệt và thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu trong Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị (Chỉ thị 29); tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày 15/11/2021 về thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hải Dương"; Kế hoạch số 681/KH-UBND ngày 29/02/2024 về việc triển khai Phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 1110/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (Kế hoạch 1110).

- Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cả hệ thống chính trị; phải được chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất từ thị xã đến các xã, phường, trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường... gắn kết với các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

- Việc triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành. Tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và nhân dân đối với công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng chuyên môn, ngành, cơ quan liên quan và UBND các xã, phường xây dựng chương trình, kế hoạch với nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm các điều kiện, nguồn lực và tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị 29, Kế hoạch 1110 và Kế hoạch này.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 05/12/2011 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau xóa mù chữ cho người lớn; nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và giáo dục thường xuyên; gắn việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ với việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học lựa chọn hướng đi phù hợp, tiếp cận nghề nghiệp và học tập suốt đời, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thị xã Kinh Môn.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Phổ cập mẫu giáo mầm non cho trẻ 5 tuổi**

- Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi 5 tuổi ra lớp và 100% trẻ ra lớp được học 2 buổi/ngày. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

- 100% xã, phường và thị xã duy trì vững chắc chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- 80% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- Phân đầu đến năm 2030, thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

## **2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học**

- Đến năm 2030, 100% trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1; 100% số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học; 100% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

## **2.3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

- Đến năm 2030, 100% số thanh niên, thiếu niên độ tuổi 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở; 98% số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; 100% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục; 25% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được học nghề trình độ trung cấp; 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

## **2.4. Đối với xóa mù chữ**

- Đến năm 2030, 100% người trong độ tuổi 15 đến 35 biết chữ giai đoạn 2. 99,98% người trong độ tuổi 15 đến 60 biết chữ giai đoạn 1 và 99,95% người biết chữ giai đoạn 2; 70% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục; 100% xã, phường duy trì chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; thị xã duy trì chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

## **2.5. Đối với phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

- Đến năm 2030, 100% trường trung học cơ sở có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp, đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

- Có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục vừa học văn hoá, vừa học nghề trình độ sơ cấp hoặc liên kết đào tạo trình độ trung cấp tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoặc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác.

- Có 30% đến 35% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng

viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, địa phương làm tốt.

2. Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên. Nâng cao chất lượng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Thực hiện tốt việc liên kết giữa trường sư phạm với thị xã trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

3. Thực hiện nghiêm chính sách tiền lương, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ.

4. Củng cố bền vững kết quả phổ cập giáo dục, hạn chế người bỏ học và người mù chữ trở lại; đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Chú trọng chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; có chính sách tháo gỡ việc phát triển mạng lưới trường; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc.

Tạo chuyên biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập

giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xoá mù chữ cho người lớn, chú trọng xoá mù chữ chức năng; tăng cường tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, cân đối cơ cấu ngành nghề, phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh.

5. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân, quy hoạch thị xã.

6. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người được học tập suốt đời.

Tiếp tục hỗ trợ kinh phí để củng cố, phát triển bền vững các Trung tâm học tập cộng đồng cấp xã; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, đào tạo nghề, xây dựng xã hội học tập thật sự hiệu quả.

Đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại cụm công nghiệp, khu đô thị đông dân cư.

Hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

7. Nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

nước; tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm; kịp thời khen thưởng tập thể và các cá nhân có thành tích trong công tác này. Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND thị xã.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ thị xã**

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, phường và Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên trên địa bàn thị xã triển khai kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Hằng năm, Ban Chỉ đạo đánh giá tình hình những việc đã làm được và chưa làm được để đề ra biện pháp thực hiện trong năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội về mục đích ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; chỉ đạo thực hiện công tác vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại trường; phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

##### **2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thị ủy**

- Chỉ đạo việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và phổ biến nội dung, quan điểm chỉ đạo được nêu trong Chỉ thị số 29, Kế hoạch 1110 đến đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện.

- Định hướng, chỉ đạo các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn thị xã.

##### **3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã và các tổ chức chính trị, xã hội tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.**

#### **4. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

#### **5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan triển khai Chương trình giáo dục hướng nghiệp và Chương trình giáo dục nghề theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các ngành liên quan, phù hợp với nhu cầu riêng của thị xã.

#### **6. Phòng Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu thực hiện tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo đảm bảo đủ số biên chế UBND tỉnh giao, trong đó ưu tiên tuyển dụng giáo viên những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu thực hiện theo hướng điều chuyển hợp lý đội ngũ giáo viên hiện có để cân đối tỷ lệ giáo viên giữa các trường.

#### **7. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt. Tăng cường sự phối hợp, thực hiện đồng bộ cơ chế phân bổ chi ngân sách Nhà nước cho giáo dục tại các địa phương trong tỉnh, bảo đảm chi ngân sách nhà nước cho giáo dục.

- Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân tài trợ, đầu tư xây dựng trường, lớp học.

- Bố trí bảo đảm ngân sách cho giáo dục và đào tạo theo quy định, ưu tiên bố

trí ngân sách chi thường xuyên cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường quyền tự chủ, trách nhiệm của các cơ sở giáo dục.

### **8. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các xã, phường rà soát quy hoạch, bố trí quỹ đất cho các cơ sở giáo dục, ưu tiên dành quỹ đất cho xây dựng, mở rộng trường, nhất là khu vực đô thị, đông dân cư. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở giáo dục.

### **9. Phòng Văn hóa-Thông tin, Trung tâm Văn hóa-Thể thao, Đài phát thanh thị xã**

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 29, Kế hoạch 1110 về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; tập trung vào một số nội dung, đối tượng, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tăng cường đưa tin, bài, chuyên mục, các văn bản chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 29, Kế hoạch 1110 trên các trang thông tin điện tử của thị xã.

### **10. Hội Khuyến học thị xã**

Triển khai đầy đủ, kịp thời đến Hội Khuyến học xã, phường tiếp tục đẩy mạnh xây dựng phong trào “Gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học”, hằng năm phối hợp cùng UBND các xã, phường tổ chức hội nghị tuyên dương học sinh giỏi tại xã, gia đình có con học tập thành đạt.

### **11. UBND các xã, phường**

Căn cứ các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đồng bộ, kịp thời, hiệu quả.

### **12. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên thị xã**

- Hiệu trưởng các Mầm non, các phổ thông thành viên Ban Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ thị xã, xã, phường chịu trách nhiệm về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn được phân công và đối tượng phổ cập đang học trong nhà trường.



- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tập trung nâng cao chất lượng chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và tạo điều kiện để học sinh tham gia phát biểu, thảo luận các vấn đề giáo viên đặt ra, từ đó giúp các em tiếp thu các nội dung bài học tốt hơn. Nâng cao hiệu suất đào tạo, tỷ lệ tốt nghiệp; có biện pháp rèn luyện trong hè để các em có đủ khả năng vượt qua kỳ kiểm tra lại; quan tâm và tạo điều kiện để học sinh bỏ học bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông tiếp tục học hết chương trình. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, phường để huy động trẻ bỏ học ra lớp.

- Chủ động thực hiện công tác hướng nghiệp cho học sinh các trường trung học cơ sở, định hướng phân luồng cho học sinh để hướng dẫn các em học tập phù hợp với khả năng bản thân. Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở cần phối hợp với các trường trung học phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu ngành nghề cho các em học sinh các lớp 9.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 1110/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; các phòng, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện, hằng năm tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Ban Tuyên giáo Thị ủy;
- UBMTTQ thị xã;
- Các phòng, ngành, cơ quan liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mạc Thị Huyền**